

BẢNG ĐƠN GIÁ HỢP ĐỒNG HẠNG MỤC CÔNG TRÌNH

Dự án: SỬA CHỮA HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG TRÊN CÁC TUYẾN ĐƯỜNG NÔNG THÔN MỚI KIỂU MẪU THUỘC ĐỊA BÀN XÃ KIẾN HƯNG

(Kèm theo Hợp đồng thi công số /2025/HĐXL ngày / /2025)

TT	Nội dung công việc	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền
	HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG				
1	Lắp dựng cột đèn bằng máy, cột thép, cột thép côn mạ kẽm 8m	cột	8,00	5.987.779	47.902.236
2	Lắp Đèn LED 100W	bộ	107,00	3.021.838	323.336.673
3	Lắp đặt cáp lên cột Cu/PVC/PVC 3x1.5mm2	100m	0,80	2.481.835	1.985.468
4	Luồn cáp ngầm cửa cột	đầu cáp	16,00	38.512	616.188
5	Lắp bảng điện cửa cột	bảng	8,00	55.575	444.603
6	Lắp cửa cột	cửa	8,00	142.634	1.141.068
7	Đánh số cột thép	10 cột	0,80	433.811	347.048
8	Làm đầu cáp khô M25	đầu cáp	48,00	85.455	4.101.840
9	Đào móng cột điện, rộng <= 1m, sâu <= 1m, đất cấp II	m3	6,66	297.582	1.980.703
10	Khung móng cột chiếu sáng M24x300x650	cái	8,00	683.640	5.469.120
11	Đắp vữa chân cột M100	m3	0,06	1.093.824	70.005
12	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn móng cột, móng vuông, chữ nhật	100m2	0,23	14.605.929	3.359.364
13	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông móng, chiều rộng <= 250 cm, đá 1x2, mác 200	m3	5,12	1.619.380	8.291.227
14	Đắp đất công trình bằng đầm đất cầm tay 70kg, độ chặt yêu cầu K=0,95	100m3	0,02	3.663.304	54.950
15	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7 tấn trong phạm vi <= 1000m, đất cấp II	100m3	0,05	2.013.977	102.713
16	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo trong phạm vi <= 5km, đất cấp II	100m3/1km	0,05	3.435.252	175.198
17	Vận chuyển đất bằng ô tô tự đổ 7T 1km tiếp theo ngoài phạm vi 5km, đất cấp II	100m3/1km	0,05	689.469	35.163
Tổng cộng					399.413.565
Làm tròn					399.414.000

(Bảng chữ: Ba trăm chín mươi chín triệu, bốn trăm mười bốn nghìn đồng chẵn./.)

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU